TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂY HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **16**/2020/HNGĐ-ST
Ngày 15-5-2020
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Vinh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Xuân Chí.

Bà Phan Thị Liên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Nhật Trường – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tây Hòa tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Không tham gia.

Ngày 15 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 246/2019/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2019 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13a/2020/QĐXXST-DS ngày 23 tháng 4 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Lê Thị S, sinh năm 1989.

Địa chỉ cư trú: Thôn M, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Đại T, sinh năm 1990.

Địa chỉ cư trú: Thôn P, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bà Lê Thị S và ông Nguyễn Đại T kết hôn với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên vào ngày 26/8/2015. Theo bà S trình bày hiện nay cuộc sống vợ chồng hoàn toàn đổ vỡ, mâu thuẫn trầm trọng, nguyên nhân vì ông T thiếu trách nhiệm với gia đình, hay uống rượu say đập phá tài sản, đánh vợ con. Bà S khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn vì không còn tình cảm, không thể tiếp tục chung sống có hạnh phúc.

Thời gian chung sống có một con chung tên Nguyễn Yến N, sinh ngày 25 tháng 10 năm 2011 đang chung sống với bà Sao. Bà S yêu cầu được trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Bà S không yêu cầu giải quyết về tài sản chung.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập hợp lệ đối với bị đơn nhưng đều vắng mặt không có lý do.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bà Lê Thị S nộp đơn khởi kiện ngày 05/12/2019, yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn ông Nguyễn Đại T cư trú tại xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên. Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa tỉnh Phú Yên có thẩm quyền giải quyết theo thủ tục sơ thẩm đối với vụ án. Ông Nguyễn Đại T đã được Tòa án thông báo, triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về yêu cầu ly hôn: Xét tại thời điểm đăng ký kết hôn, bà Lê Thị S và ông Nguyễn Đại T có đầy đủ điều kiện kết hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên đây là hôn nhân hợp pháp. Tại phiên tòa, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện vì không còn tình cảm vợ chồng, không thể tiếp tục chung sống có hạnh phúc. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng; vợ chồng không còn đời sống chung, mục đích hôn nhân không đạt được; ông Nguyễn Đại T đã được Tòa án thông báo, triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt là từ bỏ quyền lợi của mình, vi phạm pháp luật khi không chấp hành thông báo, triệu tập của Tòa án, vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ của vợ chồng. Vì vậy Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, bà S được ly hôn ông T.

[3] Về nuôi con chung, xét thấy: Bà Lê Thị S và ông Nguyễn Đại T có một con chung tên Nguyễn Yến N, sinh ngày 25 tháng 10 năm 2011 (giấy khai sinh tên Lê Yến N, đến ngày 03/9/2015 được cải chính họ từ họ Lê sang họ Nguyễn theo Quyết định số 204/QĐ-UBND của UBND xã H) đang chung sống với mẹ. Ông Nguyễn Đại T đã được Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt không có lý do. Để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con, Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà S, giao con chung cho bà S trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn. Bà S không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung: Các bên đương sự không yêu cầu giải quyết.

[5] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí HNGĐST theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Bà Lê Thị S được ly hôn ông Nguyễn Đại T.

Về nuôi con chung: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Giao con chung là cháu Nguyễn Yến N, sinh ngày 25 tháng 10 năm 2011 cho bà Lê Thị S trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn. Bà Lê Thị S không yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con.

Ông Nguyễn Đại T được thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được quyền cản trở. Trường hợp có đơn yêu cầu Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con

Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27, mục A danh mục án phí lệ phí Tòa án được ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Bà Lê Thị S phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0014437 ngày 23/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên.

Nguyên đơn được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- UBND xã H, Tây Hòa;
- VKSND huyện Tây Hòa;
- Chi cục THADS huyện Tây Hòa;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Thành Vinh